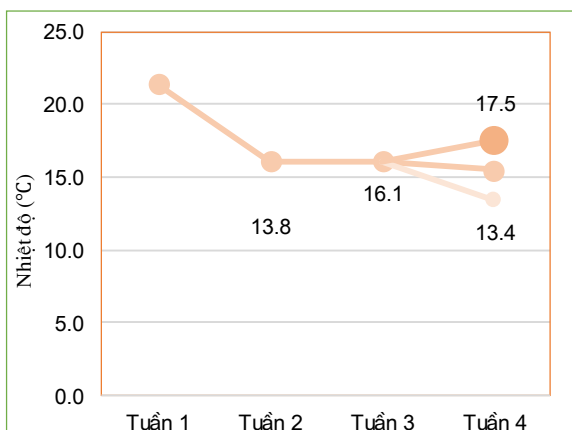


**THÔNG BÁO HẠN HẠN**  
**KHU VỰC ĐÔNG BẮC**  
**Tuần: Tuần 4 năm 2020**

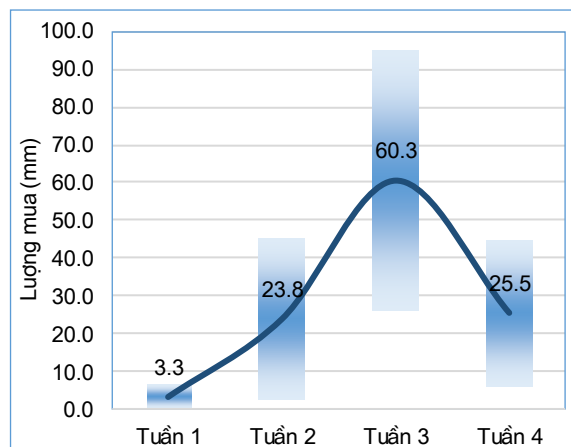
**I. Đặc trưng về tổng lượng mưa và nhiệt độ không khí trong tuần**



*Diễn biến nhiệt độ tuần*

Nhiệt độ không khí trung bình không thay đổi nhiều tuần trước (chênh lệch khoảng  $-0.6^{\circ}\text{C}$ ), trong đó nhiệt độ trung bình khu vực trong tuần cao nhất:  $17.5^{\circ}\text{C}$ , nhiệt độ trung bình thấp nhất:  $13.4^{\circ}\text{C}$ . (Nhiệt độ trung bình tuần trước:  $16.1^{\circ}\text{C}$ ).

Trong tuần có mưa trên hầu hết trong vùng, lượng mưa lớn nhất trong toàn vùng: 44.9mm, thấp nhất vùng lượng mưa đạt 6.1mm. Lượng mưa lớn nhất trong vùng thấp hơn 49.8 mm so với tuần trước, lượng mưa nhỏ nhất trong vùng thấp hơn 19.9 mm so với tuần trước (tuần trước lượng mưa lớn nhất đạt 94.7mm, lượng mưa thấp nhất đạt 60.3 mm).



*Diễn biến tổng lượng mưa tuần*

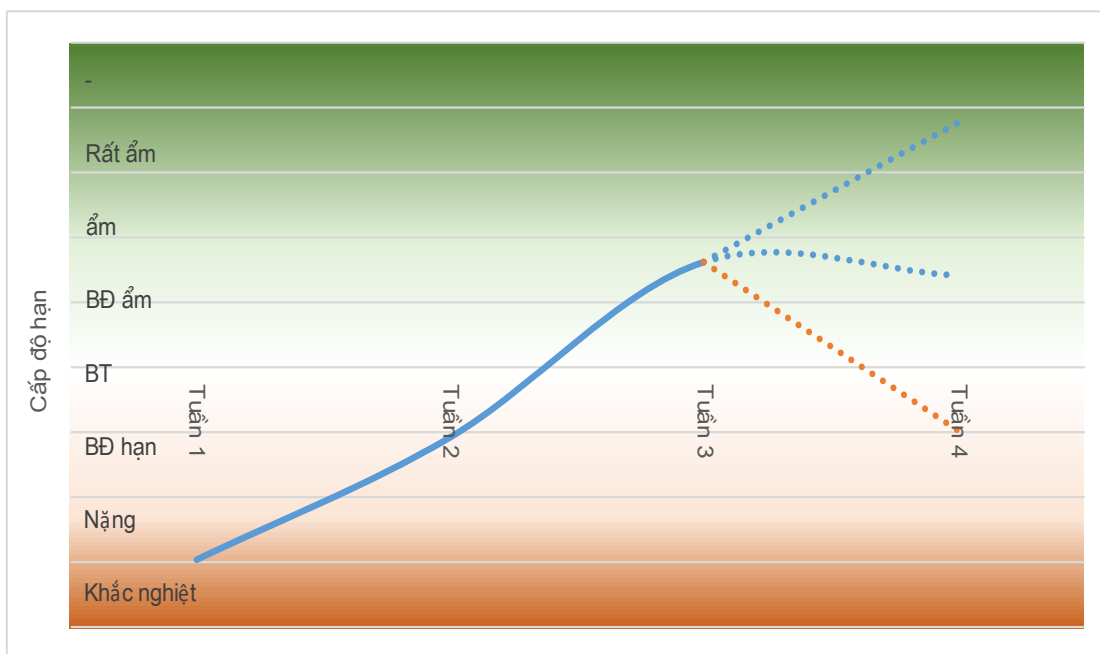
**Bảng 1. Tổng hợp điều kiện khí tượng trong tuần**

Tuần	Mưa cao nhất mm	Mưa thấp nhất mm	Nhiệt TB cao nhất $^{\circ}\text{C}$	Nhiệt TB thấp nhất $^{\circ}\text{C}$
Tuần 1	6.5	0.0	22.3	20.5
Tuần 2	45.3	2.3	18.4	13.8
Tuần 3	94.7	26.0	17.6	14.6
Tuần 4	44.9	6.1	17.5	13.4

## II. Đặc điểm điều kiện về hạn nông nghiệp

Toàn vùng chuyển từ giai đoạn bắt đầu hạn đến ẩm sang giai đoạn bình thường đến ẩm trong đó cao nhất có khả năng chuyển từ giai đoạn bắt đầu hạn sang giai đoạn bình thường một số điểm tiếp tục duy trì trong giai đoạn ẩm. Tính trung bình, toàn vùng đang trong giai đoạn bắt đầu ẩm.

Cấp độ rủi ro thiên tai: Dựa trên các số liệu thống kê về hiện trạng thiếu hụt lượng mưa, nguồn nước thực tế của các trạm quan trắc trên khu vực Đông Bắc trong tuần 4 (từ ngày 01-10/02/2020), theo quy định tại Điều 7 Quyết định 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ, cấp độ rủi ro do hạn hán của khu vực Đông Bắc tương đương ở mức dưới cấp 1.



*Diễn biến hạn nông nghiệp*

**NGƯỜI THỰC HIỆN**

**Nguyễn Văn Nhật**

**KIỂM SOÁT**

**Quách Thị Thanh Tuyết**